

Số: 02 /QĐ-HĐTT

An Lão, ngày 26 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Danh mục tài liệu, nội dung
ôn tập thi tuyển viên chức ngành GD&ĐT**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC

Căn cứ Luật Viên chức được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ “Về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức”;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ “Ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức”;

Căn cứ Quyết định số 4960/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Bình Định quyết định “ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tuyển dụng viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 2700/ QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của UBND tỉnh Bình Định”;

Căn cứ Công văn số 1374/SNV-CCVC ngày 09/10/2018 của sở Nội vụ tỉnh Bình Định “ V/v thỏa thuận kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện An Lão năm 2018”, Kế hoạch xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện năm 2018;

Căn cứ Công văn số 522/SNV-CCVC ngày 22/4/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định “về việc hướng dẫn một số vướng mắc và thỏa thuận danh mục tài liệu thi tuyển viên chức ngành GD&ĐT huyện An Lão năm 2018” và theo đề nghị của Phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và nội dung tài liệu ôn tập cho thí sinh tham gia thi tuyển viên chức ngành GD&ĐT năm 2019.

Điều 2. Hội đồng thi tuyển viên chức, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu nhiệm thi hành quyết định này. /g

Nơi nhận :

- Các thành viên HĐTTVC;
- Phòng NV, GD&ĐT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Văn Thanh**

**DANH MỤC TÀI LIỆU, NỘI DUNG ÔN TẬP CHO THÍ SINH
THAM GIA THI TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GD&ĐT NĂM 2019**
(Kèm theo Quyết định số 02./QĐ-HĐTT ngày 26./4/2019 của Hội đồng thi tuyển
viên chức huyện An Lão)

I. TÀI LIỆU QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CHUNG VỀ VIÊN CHỨC, GIÁO DỤC

1. Luật Viên chức số 58 /2010/QH12 ngày 15/11/2010;
2. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 /4/2012 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
3. Luật giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005.
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục (Luật số 44/2009/QH12 ngày 5/11/2009)
5. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

II. TÀI LIỆU QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Giáo viên mầm non

- a. Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ GD&ĐT ban hành qui định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non
- b. Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non
- c. Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 14/9/2015 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo – Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

2 Giáo viên tiểu học

- a. Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 4/5/2007 của Bộ GD&ĐT ban hành qui định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học
- b. Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học
- c. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/9/2015 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo – Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

3. Giáo viên Trung học cơ sở

- a. Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/9/2015 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo – Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

